

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của
các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung
một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy
định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính
phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục
hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 2386/TTr-
SCT ngày 13 tháng 9 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 01 thủ tục hành chính. Nội dung của thủ tục hành chính được ban hành tại Quyết định số 2404/QĐ-

BCT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương (Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (Chi tiết, có Phụ lục II đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện, cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính, đồng thời xây dựng/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, TTPCHCC (1b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
1.	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 32/2014/NĐ-CP, trong đó thời hạn giải quyết: Bước 1 thực hiện trong 5 ngày làm việc để thông báo tiếp nhận hồ sơ và 15 ngày để nhận hồ sơ; Bước 2 thực hiện trong 5 ngày làm việc; Bước 3 thực hiện trong 25 ngày; Bước 4 thực hiện trong 7 ngày làm việc.	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không thu phí	Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp; Thông tư số 14/2024/TT-BCT ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chế độ báo cáo định kỳ về cụm công nghiệp, cơ sở dữ liệu cụm công nghiệp cả nước và một số mẫu văn bản về quản lý, phát triển cụm công nghiệp.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP

1. Thủ tục: Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp

1.1. Thời hạn giải quyết:

- Thời gian nhận hồ sơ: 15 ngày kể từ ngày ra thông báo.
- UBND cấp huyện lập hồ sơ: 5 ngày làm việc.
- Sở Công thương thẩm định hồ sơ: 25 ngày.
- UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt thành lập/mở rộng cụm công nghiệp: 7 ngày làm việc

1.2. Quy trình giải quyết:

1.2.1. Sơ đồ thực hiện

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện	15 ngày kể từ ngày ra thông báo
B2	Lập hồ sơ gửi Sở Công Thương	Phòng Kinh Tế - Hạ tầng	05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ
B3	Tiếp nhận hồ sơ của UBND cấp huyện	Trung tâm Phục vụ hành chính công	1/2 ngày làm việc
B4	Nhận hồ sơ chuyên phòng chuyên môn	Văn phòng Sở	Ngay sau khi nhận hồ sơ
B5	Thẩm định hồ sơ báo cáo lãnh đạo Sở Công thương kết quả thẩm định báo cáo UBND tỉnh/trường hợp hồ sơ không đạt yêu cầu ký văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung	Phòng Quản lý công nghiệp	03 ngày
	Bổ sung hồ sơ	UBND cấp huyện	Không quy định

B6	Phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ; trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng, chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp	Phòng Quản lý công nghiệp	20,5 ngày
B7	Ký Quyết định thành lập Hội đồng	UBND tỉnh	
B8	Đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp	Hội đồng	
B9	Xem xét kết quả thẩm định, ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Công Thương	01 ngày
B10	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	VP UBND tỉnh	5,5 ngày làm việc
B11	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
B12	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
B13	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

1.2.2. Diễn giải sơ đồ

a) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ

- Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức nộp hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp (trong đó bao gồm văn bản đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Thông tư số 14/2024/TT-BCT) tại Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đầu tiên của doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật

cụm công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thông báo rộng rãi việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị thành lập/mở rộng cụm công nghiệp trên phương tiện thông tin đại chúng của địa phương. Thời hạn nhận hồ sơ trong vòng 15 ngày kể từ ngày ra thông báo.

- Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đề nghị làm chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp lập 02 bộ hồ sơ thành lập/mở rộng cụm công nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số [32/2024/NĐ-CP](#) ngày 15/3/2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp kèm tệp tin điện tử của hồ sơ, gửi Sở Công Thương để chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thẩm định.

- Đại diện của Sở Công Thương thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ cho nhân viên bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ về Văn phòng sở trong vòng 0,5 ngày, văn thư Văn phòng sở bàn giao hồ sơ cho phòng Quản lý công nghiệp ngay sau khi nhận được hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì đại diện của Sở Công Thương thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận nếu hồ sơ không đủ điều kiện.

b) Thẩm định và ký duyệt hồ sơ theo quy định

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Quản lý công nghiệp thẩm định hồ sơ.

Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện, trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ, phòng Quản lý công nghiệp có văn bản hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định). Nếu hồ sơ hợp lệ, phòng tham mưu cho Lãnh đạo sở gửi hồ sơ lấy ý kiến các cấp, các ngành có liên quan.

Trong thời hạn 20,5 ngày làm việc, phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ; báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh thành lập hội đồng chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (*thông qua Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp do UBND cấp tỉnh thành lập, chấm điểm với thang điểm 100 cho 04 tiêu chí theo khoản 2 Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP*).

Phòng Quản lý Công nghiệp tổng hợp, dự thảo tờ trình và báo cáo trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét ký văn bản trình và báo cáo kết quả thẩm định trình UBND tỉnh.

Trong thời hạn 5,5 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh xem xét thẩm tra hồ sơ. Nếu kết quả thẩm tra hồ sơ đạt, Văn phòng UBND tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt. Nếu không đạt Văn phòng UBND tỉnh chuyển lại cho Sở Công Thương và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.

Trong thời hạn 0,5 ngày, Văn phòng UBND tỉnh chuyển hồ sơ/kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và gửi Bộ Công Thương 01 bản.

c) Trả kết quả

Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ/kết quả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích cho UBND cấp huyện.